

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**  
Số: 132/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Kon Tum, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 191/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 3, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 3, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Duy L và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn:** Anh Nguyễn Duy L và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Có 02 con tên Nguyễn Hải Phong sinh ngày 18/12/2015 và Nguyễn Thị Trúc Linh sinh ngày 30/12/2018. Anh L và chị N thống nhất, A Nguyễn Duy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hải Phong sinh ngày 18/12/2015 (nam), chị Bùi Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Trúc Linh sinh ngày 30/12/2018 (nữ) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên đương sự không yêu cầu.

*Anh Nguyễn Duy L và chị Bùi Thị N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.*

**2.3. Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Nguyễn Duy L và chị Bùi Thị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 144; khoản khoản 3, 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Duy L nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng; Hoàn trả lại cho anh L 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000790 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP . Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- CCTHADS. TP Kon Tum;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Nghiên**